

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 18/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH KIÊN GIANG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đạt.
2. Ông Trương Công Út.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hứa Quốc Cường, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Anh Núi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 và ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/TLST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 và Quyết định mở lại phiên tòa số 80 ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh N**, sinh năm 1982, tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Tổ 23, khu phố Xà Ngách, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh Dũng, sinh năm: 1950 và bà Phạm Thị Lành, sinh năm: 1957; vợ: Trần Kim Hoàng, sinh năm 1987, con: Có 02 người không rõ năm sinh; Anh chị em ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án: Không; Tiền sự: Không (Do đã được xóa án tích); Nhân thân: Ngày 08/5/2003, có Hình vi gây rối trật tự công cộng bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng tại cơ sở giáo dục Cồn Cát, xã An Thạnh, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. Ngày 23/12/2005, có Hình vi gây rối trật tự công cộng bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng tại cơ sở giáo dục Cồn Cát, xã An Thạnh,

huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/4/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

- *Bị hại:* Nguyễn Văn D, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Khu phố Kiên Tân, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1964. Nơi cư trú: Tổ 01, Khu phố Kiên Tân, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

2/ Bà Phạm Thị Kiều Q1, sinh năm: 1981. (Là mẹ ruột đồng thời là người đại diện hợp pháp cho người làm chứng Nguyễn Ngọc H). Nơi cư trú: Tổ 23, khu phố Xà Ngách, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 2005. Nơi cư trú: Tổ 23, khu phố Xà Ngách, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

2/ Phan Văn T, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: Tổ 26, khu phố Xà Ngách, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

3/ Phan Văn Q2, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Khu phố Xà Ngách, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14/4/2021, Phạm Minh N đang ngồi uống rượu một mình tại căn nhả bỏ hoang thuộc tổ 05, khu phố Hòa Lập, thị trấn K, huyện K, lúc này Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 68T3-0003 chạy ngang qua, thấy N ngồi uống rượu một mình nên D ghé lại rủ N cùng sử dụng ma túy nhưng N không đồng ý. Do có mâu thuẫn trước đó nên N có ý định đánh trả thù, vì vậy N giả vờ mượn xe của D để mua đồ ăn, D đồng ý và đưa mũ bảo hiểm cho N. N liền dùng mũ bảo hiểm đánh D nên D bỏ chạy. N quay lại thì thấy xe của D ngã, xăng xe chảy ra ngoài nên N tiến tới dùng tay mở nắp bình xăng và dùng hộp quẹt gas bật lửa đốt xe của D, làm xe bị cháy hỏng hoàn toàn. Bị đốt xe D chạy lại nhả của Phan Văn T ở gần đó nhờ T giúp đỡ. Đến nơi thấy xe mô tô bị đốt cháy, T định dùng nước dập lửa thì bị N dùng thanh sắt vuông dài 82cm đánh trúng vào khuỷu tay của T. Bị đánh T bỏ chạy về nhả và cùng D trình báo công an, sau đó N bị lực lượng Công an bắt giữ.

- *Vật chứng trong vụ án:*

1/ 01 khung xe mô tô bị cháy biến dạng và biển kiểm soát số 68T3-0003;

2/ 01 hộp quẹt gas màu xanh lá cây (Đã qua sử dụng);

3/ 01 mũ bảo hiểm màu trắng đục, bị vỡ;

4/ 01 thanh sắt vuông dài 82cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/BKL-HĐĐGTS ngày 20/4/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu sơn trắng-đen, biển kiểm soát 68T3-0003, số máy 5VT2 - 79867, số khung CJ5VT204Y079867, xe đăng ký lần đầu vào ngày 14/3/2005 đã qua sử dụng, có giá trị là 4.160.000đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản số 05/BKL-HĐĐGTS ngày 20/4/2021.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKSKL ngày 24/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Phạm Minh N về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đối với Hnh vi của bị cáo N dùng thanh sắt đánh trúng vào khuỷu tay anh Phan Văn T gây thương tích, quá trình điều tra anh T không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên đề nghị không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Phía gia đình bị cáo N đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại và phía bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng nêu trên.

Về án phí đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận Hnh vi của mình như Cáo trạng truy tố, đồng thời có thái độ tHnh khẩn, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh N khai nhận: Ngày 14/4/2021, tại tổ 05, khu phố Hòa Lập, thị trấn K, huyện K, N đang ngồi uống rượu một mình thì gặp Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T3 – 0003 đến gặp và rủ N sử dụng ma túy nhưng N không đồng ý, do có mâu thuẫn trước đó nên N giả vờ mượn mũ bảo hiểm và xe mô tô của D, sau khi D đưa mũ bảo hiểm thì N dùng mũ bảo hiểm đánh trúng vào phần đầu và vai của D, bị đánh D bỏ chạy N quay lại dùng bật lửa đốt xe của D, hậu quả là làm xe mô tô của D cháy biến dạng, mất hết công năng sử dụng, bị hư hỏng hoàn toàn. Lúc này Phan Văn T đến lấy nước dập lửa thì bị N dùng thanh sắt đánh trúng khuỷu tay T gây thương tích. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại theo kết luận định giá là 4.160.000 đồng nên Hnh vi của N phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét Hnh vi của bị cáo là nghiêm T và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã tHnh niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ nhận thức để biết rằng Hnh vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Hnh vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất và mức độ của Hnh vi mà bị cáo đã gây ra. Bên cạnh đó còn nhằm mục đích răn đe, cải tạo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu từng có 02 tiền sự về Hnh vi gây rối trật tự công cộng (đã được xóa án tích). Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã tHnh khẩn khai báo và tỏ ra biết ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm T, tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại, phía bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy, cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của NH nước và pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Đối với Hnh vi của bị cáo dùng thanh sắt đánh anh Phan Văn T gây thương tích, anh T không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Phía gia đình bị cáo đã bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại, phía bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét

[8] Về vật chứng trong vụ án: 01 khung xe mô tô bị cháy biến dạng và biến kiểm soát số 68T3-0003; 01 hộp quẹt gas màu xanh lá cây (Đã qua sử dụng); 01 mũ bảo hiểm màu trắng đục, bị vỡ; 01 thanh sắt vuông chiều dài 82cm. Xét thấy các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Minh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Minh N phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Xử phạt: Phạm Minh N 09 (Chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 khung xe mô tô bị cháy biến dạng và biến kiểm soát số 68T3-0003. 01 hộp quẹt gas màu xanh lá cây (Đã qua sử dụng). 01 mũ bảo hiểm màu trắng đục, bị vỡ. 01 thanh sắt vuông chiều dài 82cm. Theo quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKSKL ngày 24/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2021.

- Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Những người TGT;
- Lưu: HSA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Pho